

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN, GÓI THẦU:

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

1.1. Thông tin về dự án:

- a) *Tên dự án:* Gia cố xử lý sạt lở bờ biển khu vực huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.
- b) *Chủ đầu tư:* Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long.
- c) *Nguồn vốn:* Ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.
- d) *Thời gian thực hiện dự án:* Năm 2025-2027.
- e) *Địa điểm thực hiện dự án:* xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là xã Thới Thuận, tỉnh Vĩnh Long).
- f) *Loại và cấp công trình:* Dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhóm C; loại, cấp công trình chính: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp IV; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: 15 năm.
- g) *Mục tiêu dự án:* Kịp thời ngăn chặn tình trạng xói lở ảnh hưởng trực tiếp đến các hộ dân ven sông, ngăn chặn mất đất sản xuất, nhà ở và bảo vệ tính mạng, ổn định đời sống của người dân; bảo vệ cơ sở hạ tầng, tuyến đường, đê ven sông. Tạo tiền đề chỉnh trang, tạo mỹ quan cho khu vực, góp phần phát triển kinh tế cho địa phương; chủ động ứng phó với ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

1.2. Thông tin về gói thầu:

- a) *Tên gói thầu:* Bảo hiểm công trình xây dựng.
- b) *Tóm tắt công việc chính của gói thầu:* Bảo hiểm cho gói thầu thi công xây dựng công trình.
- c) *Nguồn vốn:* Ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.
- d) *Hình thức lựa chọn nhà thầu:* Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).
- đ) *Phương thức lựa chọn nhà thầu:* 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- e) *Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:* Quý IV năm 2025.

g) Loại hợp đồng: Trọn gói.

h) Thời gian thực hiện gói thầu: 1080 ngày.

i) Giá gói thầu được phê duyệt đã bao gồm thuế VAT là 10%.

1.3. Quy mô xây dựng của gói thầu xây lắp:

a) Đoạn 1: Chiều dài 1.970m. Kết cấu công trình kè bảo vệ bờ trực tiếp gồm 3 phần chính: đỉnh kè, mái kè và chân kè.

- Phần đỉnh kè

+ Tường chắn sóng BTCT đá (1x2)cm, M300 trên nền gia cố đá dăm các loại, đỉnh tường có kết cấu uốn cong của dạng tường hắt sóng, cao trình đỉnh tường +5,15m, chiều rộng đỉnh tường 0,6m.

+ Phần hành lang đỉnh kè rộng 4,0m; cao trình +4,20m; độ dốc mặt kè $i=2\%$ (dốc về phía đồng); kết cấu bê tông đá (1x2)cm, M250 đổ tại chỗ dày 15cm, dưới là lớp đá dăm lót (1x2)cm dày 20cm, phía dưới là cát đắp $k \geq 0,9$. Bó vỉa hành lang bê tông đá (1x2)cm, M250 có kích thước (30x60)cm, phía dưới bó vỉa là BT lót đá (1x2)cm kích thước (10x50)cm.

- Phần mái kè

+ Mái kè phía biển: Biến đổi từ cao trình +3,95m đến cao trình -1,10m, hệ số mái dốc $m=3$. Mái được lát bằng viên cấu kiện tự chèn dày 33cm. Phía dưới là lớp đá dăm lót (1x2)cm dày 10cm, kê trên là lớp túi vải địa kỹ thuật bọc đá mi (0,5x1)cm dày 15cm và lớp vải địa kỹ thuật.

+ Bố trí bậc lên xuống rộng 5m bằng BTCT mác 300 để phục vụ nhu cầu đi lại của người dân và khách du lịch. Khoảng cách giữa các cầu thang là 100m. Tổng cộng bao gồm 20 cầu thang.

+ Mái kè phía đồng: cát đắp đầm chặt bằng cát đắp $k \geq 0,9$ hệ số mái dốc $m=2$. Ngoài ra, san lấp cát (không đầm) với hệ số mái đắp là $m=4$ để tạo mặt bằng phục vụ cho du lịch.

- Chân kè: Tại cao trình -1,00m chân mái kè, chân khay kè bố trí 2 hàng ống phuy hình lục giác, đường kính 1,20m, cao 1,5m xếp sole. Trong ống phuy được xếp và chèn chặt bằng đá hộc kích thước $D=(10-30)$ cm. Phía ngoài ống phuy đắp cát hoàn trả đến cao trình -1,5m.

b) Đoạn 2: Kết cấu công trình kè bảo vệ bờ trực tiếp gồm 3 phần chính: đỉnh kè, mái kè và chân kè.

- Phần đỉnh kè

+ Tường chắn sóng BTCT đá (1x2)cm, M300 trên nền gia cố đá dăm các loại, đỉnh tường có kết cấu uốn cong của dạng tường hắt sóng, cao trình đỉnh tường +5,15m, chiều rộng đỉnh tường 0,6m.

+ Phần hành lang đỉnh kè rộng 4,0m; cao trình +4,20m; độ dốc mặt kè $i=2\%$ (dốc về phía đồng); kết cấu bê tông đá (1x2)cm, M250 đổ tại chỗ dày 15cm, dưới là lớp đá dăm lót (1x2)cm dày 20cm, phía dưới là cát đắp $k \geq 0,9$. Bó vỉa hành lang bê tông đá (1x2)cm, M250 có kích thước (30x60)cm, phía dưới bó vỉa là BT lót đá (1x2)cm kích thước (10x50)cm.

- Phần mái kè

+ Mái kè phía biển: Biến đổi từ cao trình +3,95m đến cao trình -1,10m, hệ số mái dốc $m=3$. Mái được lát bằng viên cấu kiện tự chèn dày 33cm. Phía dưới là lớp đá dăm lót (1x2)cm dày 10cm, kê trên là lớp túi vải địa kỹ thuật bọc đá mi (0,5x1)cm dày 15cm và lớp vải địa kỹ thuật.

+ Bố trí bậc lên xuống rộng 5m bằng BTCT mác 300 để phục vụ nhu cầu đi lại của người dân và khách du lịch. Khoảng cách giữa các cầu thang là 100m. Tổng cộng bao gồm 10 cầu thang.

+ Mái kè phía đồng: cát đắp đầm chặt bằng cát đắp $k \geq 0,9$ hệ số mái dốc $m=2$. Ngoài ra, san lấp cát (không đầm) với hệ số mái đắp là $m=4$ để tạo mặt bằng phục vụ cho du lịch.

- Chân kè: Tại cao trình -1,00m chân mái kè, chân khay kè bố trí 1 hàng ống phuy hình lục giác, đường kính 1,20m, cao 1,5m. Trong ống phuy được xếp và chèn chặt bằng đá hộc kích thước $D=(10-30)$ cm. Phía ngoài ống phuy bố trí rọ đá mạ kẽm bọc nhựa PVC kích thước (2x1x1)m.

- Khoá kè: Tổng cộng có 2 khoá kè; Chiều dài đoạn khoá là 10m (chưa kể phần đường dẫn), khoá kè tại vị trí đầu tuyến và cuối tuyến. Kết cấu cụ thể như sau:

+ Kết cấu tường dạng tường góc BTCT, gia cố móng tường là 2 hàng ống phuy BTCT M300 đúc sẵn có kích thước $(D \times h) = (120 \times 150)$ cm được xếp sole nhau.

+ Mái khoá kè được thiết kế dạng mái nghiêng, lát mái bằng viên cấu kiện đúc sẵn, lắp ghép; chân khay kè bố trí 1÷2 hàng ống phuy hình lục giác đường kính 1,2m cao 1,5m (đoạn 1 – $L=1970$ m, bố trí 2 hàng; đoạn 2 – $L=1000$ m bố trí 1 hàng). Trong ống phuy được xếp và chèn chặt bằng đá hộc kích thước $D=(10-30)$ cm. Phía ngoài ống phuy bố trí rọ đá mạ kẽm bọc nhựa PVC kích thước (2x1x1)m.

- Đường dẫn: Đường dẫn có kết cấu bằng thảm đá, vải địa kỹ thuật và cát đắp.

- *Chi tiết các hạng mục công việc thuộc gói thầu theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đã được chủ đầu tư phê duyệt và đính kèm.*

2. Mục tiêu công việc:

Cung cấp dịch vụ bảo hiểm công trình và bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba trong thời gian xây dựng và thời gian bảo hành công trình phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1) Thời gian bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm 1080 ngày (từ khi khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng) và cộng thêm thời gian bảo hành công trình theo điều khoản bổ sung MR004 (*thời gian bảo hành được tính từ khi bắt đầu có Biên bản bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng cho đơn vị quản lý*).

3.2) Người được bảo hiểm

- Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long.
- Nhà thầu chính, các nhà thầu phụ tham gia trực tiếp thi công công trình và các bên có quyền lợi liên quan.

3.3) Công việc được bảo hiểm

Tất cả các phạm vi công việc thuộc gói thầu Thi công xây dựng công trình dự án: Gia cố xử lý sạt lở bờ biển khu vực huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3.4) Địa điểm: xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là xã Thới Thuận, tỉnh Vĩnh Long).

3.5) Quyền lợi được bảo hiểm:

Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những tổn thất, thiệt hại vật chất trực tiếp, bất ngờ và không lường trước được xảy ra trong quá trình thi công xây dựng và thời gian bảo hành công trình và các hạng mục phát sinh nằm trong giá trị hợp đồng do mọi nguyên nhân không bị loại trừ theo Quy tắc bảo hiểm xây dựng lắp đặt và các điều khoản bổ sung kèm theo E-HSDT.

Bên bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những trách nhiệm pháp lý phát sinh đối với thiệt hại về người như chết, thương tật thân thể và thiệt hại tài sản bên thứ ba phát sinh liên quan đến quá trình thi công công trình theo qui tắc bảo hiểm do nhà thầu đề xuất và các điều khoản bổ sung. Trường hợp nhà thầu thi công mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba thì Nhà thầu bảo hiểm phải nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba. Khi đó Nhà thầu thi công nộp phí bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ.

3.6) Số tiền bảo hiểm: 278.774.658.270 đồng.

Mục 4. Nội dung các điều khoản bổ sung và mức trách nhiệm áp dụng cho gói thầu này:

4.1 Điều kiện bảo hiểm

Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Tuân thủ theo qui tắc bảo hiểm xây dựng của nhà thầu đề xuất (đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) và những điều khoản sửa đổi bổ sung của E-HSMT này.

4.2. Mức phí bảo hiểm, yêu cầu về nhà tái bảo hiểm

Mức phí bảo hiểm do nhà thầu tự đề xuất.

4.3. Mức khấu trừ

Phần 1. Thiệt hại vật chất

- Mức khấu trừ đối với thiệt hại vật chất:

+ Đối với rủi ro thiên tai: *5% giá trị tổn thất /mỗi sự cố (vụ) và tối đa 5.000.000 VND/vụ tổn thất.*

+ Đối với rủi ro khác: *5% giá trị tổn thất /mỗi sự cố (vụ) và tối đa 5.000.000 VND/vụ tổn thất.*

Phần 2. Trách nhiệm bên thứ ba

- Mức khấu trừ đối với trách nhiệm bên thứ ba: *5% giá trị tổn thất/mỗi sự cố (vụ) và tối đa 10.000.000 đồng/vụ tổn thất (chỉ áp dụng cho thiệt hại về tài sản, không áp dụng đối với con người).*

Mục 5. Nội dung các điều khoản bổ sung và mức trách nhiệm áp dụng cho gói thầu này:

Các giới hạn bổ sung, các mức khấu trừ riêng biệt và áp dụng cho các điều khoản bổ sung dưới đây được ghi trong hợp đồng bảo hiểm. Các điều khoản bổ sung này không được tính phí bảo hiểm bổ sung.

1. ĐKBS MR 001 - Điều khoản bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng với điều kiện là tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, Bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi nổi loạn, đình công hoặc bạo loạn quần chúng. Với mục đích đó, Điều khoản bổ sung này (với điều kiện luôn tuân thủ "Các điều kiện đặc biệt" nêu dưới đây) bảo hiểm cho các tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm mà nguyên nhân trực tiếp gây bởi:

1. Hành động của bất kỳ cá nhân nào liên kết với những người khác gây rối trật tự công cộng (cho dù nó có liên quan tới bãi công hoặc phong tỏa nhà máy hay không) nhưng không nằm trong các hành động được đề cập đến ở Điều khoản 2 của "Các điều kiện đặc biệt" của Điều khoản bổ sung này.

2. Hành động của bất kỳ tổ chức quyền lực hợp pháp nào nhằm trấn áp hoặc cố gắng trấn áp bất kỳ sự gây rối nào như đã nói ở trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của sự gây rối đó.

3. Hành động cố ý của bất kỳ người nào tham gia bãi công hoặc công nhân bị phong tỏa nhằm mục đích đẩy mạnh bãi công hoặc nhằm mục đích chống lại sự phong tỏa nhà máy.

4. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm chống lại hoặc cố gắng chống lại những hành động trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của những hành động đó.

Với điều kiện là các bên thỏa thuận thêm và tuyên bố rõ như sau:

1. Tất cả những điều khoản, điều kiện và điểm loại trừ của Bảo hiểm này sẽ được áp dụng đầy đủ đối với Điều khoản bổ sung này, trừ những trường hợp những quy định đó đã được thay đổi trong phần "các điều kiện đặc biệt" được nêu cụ thể dưới đây và liên quan đến bất kỳ tổn thất hay thiệt hại được quy định trong Bảo hiểm này đều được xem là những tổn thất do các rủi ro được bảo hiểm gây ra.

2. "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây sẽ chỉ được áp dụng cho Điều khoản bổ sung này, còn tất cả các quy định trong Bảo hiểm này vẫn được áp dụng về mọi phương diện như trong trường hợp Điều khoản bổ sung này chưa được áp dụng.

Các điều kiện đặc biệt

1) Bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho:

a. Những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn do các hành động tịch thu, trưng thu hoặc trưng dụng theo lệnh của bất kỳ tổ chức có thẩm quyền pháp lý nào.

b. Những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn đối với một khu nhà nào đó do sự lấn chiếm trái phép bởi bất kỳ một cá nhân nào trong khu nhà đó.

c. Những tổn thất hoặc trách nhiệm mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, bất kỳ khoản chi trả nào vượt quá số tiền bồi thường đối với thiệt hại vật chất mà nội dung bảo hiểm này quy định;

Tuy nhiên quy định rằng Người bảo hiểm vẫn phải chịu trách nhiệm theo mục avà b nêu trên đối với Người được bảo hiểm trong trường hợp có tổn thất vật chất xảy ra đối với những tài sản được bảo hiểm trước hoặc trong thời gian bị mất quyền sở hữu tạm thời.

2. Điều khoản bổ sung này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ một nguyên nhân nào được nêu tên dưới đây:

- a. Chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù bên ngoài, các hành động thù địch gây chiến tranh (cho dù có được tuyên chiến hay không), nội chiến.
- b. Binh biến, bạo loạn quần chúng dẫn tới nổi dậy toàn dân, hành động quân sự, khởi nghĩa vũ trang, phiến loạn, cách mạng hoặc đảo chính quân sự, tiếm quyền.
- c. Hành động của bất kỳ người nào dưới danh nghĩa hoặc có liên quan tới bất kỳ một tổ chức nào có hành động trực tiếp hành động trực tiếp nhằm lật đổ chính quyền hợp pháp hay chính quyền thực tại hoặc dùng khủng bố hay bạo lực để gây ảnh hưởng tới chính quyền đó;

Trong bất kỳ vụ kiện tụng, xét xử hoặc các quá trình giải quyết khác, nếu Người bảo hiểm cho rằng theo những qui định nêu trong điều kiện này mà bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào không thuộc phạm vi bảo hiểm, thì việc chứng minh rằng các tổn thất đó được bảo hiểm theo Bảo hiểm này sẽ thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.

3. Hạn mức bồi thường đối với mỗi sự cố quy định dưới đây sẽ được hiểu là hạn mức bồi thường cho tất cả các tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm theo điều khoản bổ sung này.

Tổng hạn mức trách nhiệm của Người bảo hiểm cho Điều khoản bổ sung này trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm của Bảo hiểm này bằng tổng hạn mức trách nhiệm bồi thường cho mỗi sự cố.

2. DKBS MR 002 - Điều khoản bảo hiểm trách nhiệm chéo

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng với điều kiện là tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, phần bảo hiểm về trách nhiệm bên thứ ba của Bảo hiểm này sẽ áp dụng riêng cho các bên được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm xem như một hợp đồng bảo hiểm tách biệt cấp cho mỗi bên, với điều kiện Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này trách nhiệm đối với:

- Mất mát hay thiệt hại của các hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo phần I của Bảo hiểm này, ngay cả trường hợp tổn thất đó không thể đòi bồi hoàn được vì có mức miễn bồi thường hay có hạn mức quy định nào khác.

- Chết người hay thương tật, ốm đau của người làm thuê hoặc công nhân mà được hay đáng lẽ có thể được bảo hiểm theo loại hình bảo hiểm bồi thường tai nạn đối với công nhân và/hoặc bảo hiểm trách nhiệm của chủ sử dụng lao động.

Tuy nhiên, toàn bộ trách nhiệm của Người bảo hiểm cho các bên được bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng hạn mức bồi thường đã được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm đối với mỗi một tai nạn hay hàng loạt tai nạn phát sinh từ cùng một sự cố.

3. ĐKBS MR 004 - Bảo hiểm bảo hành mở rộng

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm cho thời gian bảo hành được quy định cụ thể trong điều khoản này để bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đối với công trình được bảo hiểm trong những trường hợp sau:

- Do các nhà thầu được bảo hiểm gây ra khi tiến hành công tác bảo hành theo quy định trong điều khoản của hợp đồng xây dựng.

- Xảy ra trong giai đoạn bảo hành, với điều kiện các tổn thất hoặc thiệt hại trên công trường với nguyên nhân được bắt nguồn từ trong giai đoạn xây dựng trước khi chứng chỉ hoàn thành cấp cho các hạng mục bị tổn thất hoặc thiệt hại đó được ban hành.

Thời hạn bảo hành: 365 ngày

4. ĐKBS MR 005 - Điều kiện đặc biệt liên quan tới tiến độ XD/lắp đặt

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, những quy định sau đây sẽ được áp dụng khi tiến hành bảo hiểm cho công trình này:

Quy trình tiến độ thi công xây/lắp cùng với các văn bản do Người được bảo hiểm đưa ra nhằm mục đích có được Bảo hiểm này cũng như các tài liệu về kỹ thuật được cung cấp cho Người bảo hiểm sẽ được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với các tổn thất hay thiệt hại gây nên bởi hoặc phát sinh từ hoặc trầm trọng thêm do tiến độ thi công xây/lắp bị kéo dài vượt quá thời gian quy định dưới đây, trừ khi Người bảo hiểm đã được thông báo và chấp nhận bằng văn bản việc kéo dài tiến độ thi công do nguyên nhân khách quan (GPMB chậm, điều kiện thời tiết đặc biệt - bão, lũ...) và nguyên nhân khách quan do nhà thầu trước khi xảy ra tổn thất.

Thời gian quy định cho việc kéo dài tiến độ thi công: Toàn bộ thời gian do nguyên nhân khách quan (GPMB chậm, điều kiện thời tiết đặc biệt - bão, lũ...) và nguyên nhân chủ quan do nhà thầu: **180 ngày**. Việc kéo dài thời gian thi công đến

180 ngày Người được bảo hiểm không phải đóng phí bảo hiểm bổ sung cho thời gian kéo dài trên.

5. ĐKBS MR 006 - Điều khoản bảo hiểm chi phí làm thêm giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm cho các khoản chi phí phụ về làm thêm giờ, làm đêm, làm ngày lễ và cước phí chuyển phát nhanh (trừ cước phí hàng không).

Luôn với điều kiện là các chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến tổn thất hoặc thiệt hại của hạng mục được bảo hiểm mà có thể được bồi thường theo Bảo hiểm này.

Nếu Số tiền bảo hiểm của hạng mục bị tổn thất nhỏ hơn số tiền yêu cầu được bảo hiểm thì số tiền bồi thường theo Điều khoản bổ sung này đối với khoản chi phí phụ đó sẽ được giảm theo tỷ lệ tương ứng.

6. ĐKBS MR 013 - Điều khoản bảo hiểm cho tài sản trong kho bãi ngoài công trường

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, các điểm loại trừ và các điều kiện được quy định trong Bảo hiểm này hoặc bất kỳ sửa đổi bổ sung nào, phần I của Bảo hiểm này sẽ mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm (trừ các tài sản đang được chế tạo, chế biến hoặc được lưu tại địa điểm kho của nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc nhà phân phối) đang được lưu kho ngoài khu vực công trường trong giới hạn khu vực lãnh thổ được nêu dưới đây.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với các tổn thất hoặc thiệt hại do sơ xuất trong việc áp dụng các biện pháp đề phòng hạn chế tổn thất thông thường đã được quy định cho các nhà kho. Các biện pháp đó bao gồm cụ thể như sau:

- Đảm bảo rằng khu vực kho chứa phải là khép kín (là một tòa nhà hoặc ít nhất cũng có tường bao), được bảo vệ, có biện pháp phòng chống cháy phù hợp với các khu vực điển hình hoặc các tài sản chứa trong kho;
- Thiết kế và bố trí kho chứa sao cho có thể ngăn ngừa tổn thất do nước dâng cao, ngập lụt do mưa hoặc lũ lụt dựa theo số liệu thống kê trong vòng 20 năm;
- Giới hạn giá trị tài sản trong mỗi kho chứa.

7. ĐKBS MR 102 - Điều kiện đặc biệt liên quan tới các đường cáp ngầm, đường ống ngầm, các thiết bị ngầm khác và đường cáp, đường điện trên cao.

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này quy định rằng: Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất hoặc thiệt hại đối với các đường cáp và/hoặc ống ngầm và/hoặc các thiết bị ngầm khác và/hoặc đường cáp, đường điện trên cao có trên khu vực công trường, nếu Người được bảo hiểm trước khi tiến hành thi công xây dựng đã tìm hiểu và nắm được đầy đủ và chính xác sơ đồ về các tuyến cáp, ống ngầm, các thiết bị ngầm khác hay đường cáp, đường điện trên cao thông qua các nhà chức trách có thẩm quyền liên quan và đã đề ra các biện pháp cần thiết để đề phòng, hạn chế tổn thất cho các công trình ngầm này trong khi thi công.

Trong bất kỳ trường hợp nào, trách nhiệm bồi thường của Người bảo hiểm chỉ giới hạn trong việc sửa chữa, khắc phục các đường cáp, ống ngầm hoặc thiết bị ngầm khác hoặc đường cáp, đường điện trên cao này và bất kỳ các thiệt hại là hậu quả hay khoản tiền phạt đều không thuộc trách nhiệm bồi thường của Người bảo hiểm.

8. ĐKBS MR112: Điều kiện đặc biệt về các thiết bị chống cháy và an toàn về cháy trên công trường.

9. ĐKBS MR 113 - Điều khoản bảo hiểm cho việc vận chuyển nội địa

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Phần I của Bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bồi thường đối với trường hợp tổn thất hay thiệt hại gây ra cho tài sản được bảo hiểm trong quá trình vận chuyển, mà không phải là vận chuyển bằng đường thủy hoặc đường hàng không đến công trường theo hợp đồng trong phạm vi giới hạn lãnh thổ Việt Nam, số tiền bồi thường tối đa có thể được thanh toán theo quy định của Điều khoản bổ sung này.

10. ĐKBS MR 115- Điều khoản về rủi ro thiết kế

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện phải tuân theo các điều khoản, các điểm loại trừ, các điều kiện quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, điểm loại trừ “c” trong phần các "Điểm loại trừ đặc biệt" của phần I - Bảo hiểm này sẽ bị xoá bỏ và điểm loại trừ “d” sẽ được sửa đổi bằng nội dung sau:

“d” Những chi phí thay thế, sửa chữa, chỉnh lý đối với các hạng mục bị tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu /hoặc tay nghề công nhân/

hoặc lỗi thiết kế, song điểm loại trừ này sẽ chỉ áp dụng đối với các hạng mục bị tác động trực tiếp (*tổn thất trực tiếp*) và sẽ không bị coi là loại trừ đối với các hạng mục đã được thực hiện hoàn chỉnh không có khiếm khuyết nhưng bị tổn thất hay hư hại gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu/hoặc tay nghề công nhân/hoặc lỗi thiết kế đó (*tổn thất gián tiếp*).

11. ĐKBS MR 116 - Bảo hiểm các hạng mục đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho:

- Tổn thất hoặc thiệt hại đối với các hạng mục của công trình được bảo hiểm đã bàn giao và đưa vào sử dụng nếu tổn thất hoặc thiệt hại như vậy bắt nguồn từ công việc xây dựng các hạng mục được bảo hiểm theo Phần I của Bảo hiểm này và xảy ra trong thời hạn bảo hiểm.

12. ĐKBS MR 119 - Điều khoản bảo hiểm cho những tài sản thuộc sở hữu hoặc quyền trông coi, kiểm soát của chủ đầu tư trên công trường

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác, phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Phần I của Bảo hiểm này sẽ được mở rộng bồi thường cho những thiệt hại hoặc tổn thất xảy ra đối với Tài sản có sẵn của chủ đầu tư hoặc thuộc quyền sở hữu, trông coi, kiểm soát của Người được bảo hiểm gây ra bởi hoặc phát sinh từ công việc xây dựng hoặc lắp đặt các hạng mục được bảo hiểm ở phần I.

Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với những thiệt hại hoặc tổn thất xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm nêu trên với điều kiện là trước khi bắt đầu tiến hành công việc xây dựng, các tài sản đó phải ở trong tình trạng tốt và các biện pháp an toàn cần thiết đã được tiến hành.

Trong trường hợp bị mất mát hay tổn thất do những chấn động gây ra hoặc do các bộ phận chống đỡ bị dịch chuyển hoặc suy yếu thì Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các mất mát hoặc tổn thất là hậu quả của việc sụp đổ một phần hay toàn bộ của các tài sản được bảo hiểm, nhưng không bồi thường cho những rạn nứt bề mặt mà không làm suy yếu độ bền vững của tài sản được bảo hiểm hoặc gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:

- Mất mát hoặc tổn thất có thể lường trước nếu xét theo bản chất của công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện công việc đó.

- Chi phí để thực hiện các biện pháp cần thiết để đề phòng hạn chế tổn thất trong suốt thời gian bảo hiểm.

13. ĐKBS MR 120 - Điều khoản chấn động, di chuyển hoặc cột chống bị suy yếu các bộ phận chống đỡ

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, ngoài việc phải tuân thủ theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm này, Phần II của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm những trách nhiệm là hậu quả của những tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra do chấn động hoặc do trụ đỡ bị chuyển dịch hoặc suy yếu.

Với điều kiện rằng:

- Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối về những trách nhiệm đối với tài sản, đất đai hoặc nhà cửa bị tổn thất hoặc thiệt hại do hậu quả của việc rạn nứt, xô lệch, sụp đổ toàn bộ hoặc một phần;

- Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại của tài sản, đất đai hoặc nhà cửa nếu như trước khi tiến hành công việc xây dựng những tài sản đó ở trong điều kiện tốt và đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa thiệt hại cần thiết;

- Nếu được yêu cầu, trước khi công việc xây dựng được bắt đầu, Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải chuẩn bị bản báo cáo về tình trạng của bất cứ tài sản, đất đai, nhà cửa nằm trong khu vực nguy hiểm.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với:

- Mất mát hoặc tổn thất có thể lường trước nếu xét theo bản chất công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện chúng;

- Tổn thất bề mặt không làm suy yếu độ bền vững của tài sản, đất đai, nhà cửa và không gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng;

- Chi phí để thực hiện các biện pháp cần thiết để đề phòng hạn chế tổn thất trong thời hạn bảo hiểm.

14. ĐKBS - Điều khoản bảo hiểm cho thiệt hại trực tiếp do bom, mìn, mìn nổ chậm, phát nổ gây ra trong quá trình thi công

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi bom chưa phá, mìn đất, đạn hay những dụng cụ chiến tranh để lại dưới lòng đất trước khi bắt đầu

xây dựng, có liên quan tới dự án sẽ không được coi như là “rủi ro chiến tranh” bị loại trừ trong các điểm loại trừ chung của Bảo hiểm này.

Tuy nhiên, Điều khoản này sẽ chỉ mở rộng bồi thường cho những tổn thất nêu trên, với điều kiện công trường đã được cấp giấy chứng nhận hoặc cam kết đã rà soát bom mìn bởi cơ quan có thẩm quyền hoặc đơn vị thực hiện rà phá bom mìn.

15. ĐKBS -Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chuyên gia

Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng bảo hiểm theo đơn này sẽ được mở rộng đối với các chi phí thuê kiến trúc sư, giám định viên và chuyên gia tư vấn và kỹ thuật viên (nhưng không vượt quá phạm vi đã quy định trong các văn bản pháp quy của Chính quyền, và Cơ quan chức trách hiện hành tại thời điểm phát sinh tổn thất) mà Người được bảo hiểm phải chi trả để ước lượng, lập sơ đồ, định lượng, lập danh mục tài sản, mở thầu và kiểm soát trong quá trình khôi phục tài sản sau khi xảy ra cháy hoặc các rủi ro được bảo hiểm theo đơn này (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại).

16. ĐKBS -Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định trong Đơn bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này, Đơn bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho các chi phí hay phí tổn cần thiết mà Người được bảo hiểm phải chịu với sự đồng ý của Doanh nghiệp bảo hiểm trong việc.

- a. Thu dọn hiện trường
- b. Tháo dỡ và/hay phá hủy một hay nhiều bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị phá hủy hoặc hư hại do các rủi ro bảo hiểm gây ra.
- c. Gia cố trụ chống hoặc rào bảo vệ

Tiếp theo những tổn thất thiệt hại đối với công trình trong Hợp đồng mà người được bảo hiểm được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này.

17. ĐKBS -Điều khoản điều chỉnh thời gian

Các bên thỏa thuận rằng mọi tổn thất về hay thiệt hại đối với Tài Sản Được Bảo Hiểm phát sinh trong khoảng thời gian 72 tiếng đồng hồ liên tục gây ra bởi bão, giông, lụt hay động đất sẽ được coi là một sự kiện và sẽ được coi là một tổn thất để áp dụng các khoản mức khấu trừ được qui định trong đơn. Để phục vụ cho mục tiêu nêu trên, thời điểm bắt đầu của 72 tiếng sẽ do Người được bảo hiểm quyết định. Tuy nhiên, các bên thỏa thuận và hiểu rằng sẽ không có sự trùng lặp giữa bất kỳ hai hoặc nhiều khoảng thời gian 72 tiếng liên tục như vậy trong trường hợp tổn thất xảy ra dài hơn thời gian 72h đã quy định.

18. ĐKBS - Điều khoản chỉ định giám định viên độc lập

Các bên thống nhất rằng các tổn thất phát sinh theo Đơn này, trong trường hợp cần thiết, sẽ được giám định bởi đơn vị đủ thẩm quyền đánh giá tổn thất được thống nhất đề cử bởi Người được bảo hiểm, Doanh nghiệp bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.

Chi phí giám định do Người bảo hiểm chịu.

Tất cả các tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm hay không thuộc trách nhiệm bảo hiểm đều phải được Công ty Giám định độc lập giám định.

Đối với tài sản của bên thứ ba bị thiệt hại, tùy điều kiện cụ thể ở địa phương mỗi chủ hộ có nhà cửa bị thiệt hại do thi công có thể bên thứ ba yêu cầu giám định nhiều lần trong quá trình thi công và Công ty Giám định độc lập cũng phải giám định nhiều lần để đảm bảo an toàn và trật tự an ninh trên công trường và có mặt bằng thi công.

19. ĐKBS -Điều khoản tài liệu và bản vẽ

Trong trường hợp có tổn thất về hoặc thiệt hại đến hồ sơ thiết kế, Tài liệu và Hồ sơ lưu trữ bao gồm cả hồ sơ lưu trữ trong máy vi tính của Người được bảo hiểm trong Giới hạn địa lý do một rủi ro được bảo hiểm gây ra, Đơn bảo hiểm này sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ những chi phí cần thiết và hợp lý phát sinh để có thể tạo lập lại những hồ sơ thiết kế, tài liệu và hồ sơ lưu trữ đó bao gồm cả những thông tin kỹ thuật được bao hàm trong đó, tới mức độ tương ứng với chi phí ban đầu mà Tổng dự toán công trình cho phép.

20. ĐKBS -Điều khoản tạm ứng bồi thường

Các bên thống nhất và hiểu rằng trong trường hợp có tổn thất được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ tạm ứng tối thiểu 50% giá trị tổn thất vật chất ước tính và 90% tổn thất về tài sản của bên thứ ba cho Người được bảo hiểm sau khi nhận được bản báo cáo sơ bộ hoặc kết quả giám định của Công ty Giám định tổn thất (nếu có chỉ định công ty giám định tổn thất); với điều kiện là khoản thanh toán đó phải được trừ vào khoản thanh toán bồi thường cuối cùng.

21. ĐKBS -Điều khoản bảo hiểm cho chi phí khiếu nại và chuẩn bị hồ sơ bồi thường

Bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được giới hạn đối với:

a) Chi phí soạn thảo lại tài liệu nhưng chỉ bồi thường giá trị của nguyên vật liệu cùng với chi phí hành chính để soạn thảo lại những tài liệu đó.

b) Chi phí hợp lý mà Người được bảo hiểm đã bỏ ra để tạo lập và chứng thực những thông tin do Người bảo hiểm yêu cầu theo điều kiện của Đơn bảo hiểm này.

22. Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm sau tổn thất.

Trong trường hợp phát sinh tổn thất hoặc các tổn thất được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm, các bên đồng ý khôi phục đầy đủ số tiền bảo hiểm như quy định trong Hợp đồng bảo hiểm từ thời điểm xảy ra tổn thất, tai nạn hoặc sự cố cho đến khi hết hạn bảo hiểm nhưng tuy nhiên giới hạn bồi thường tối đa Người bảo hiểm phải chịu sẽ không vượt quá Số tiền bảo hiểm liên quan tới mỗi tổn thất, tai nạn hoặc sự cố đó.

Mục 4. Chương trình bảo hiểm cho dự án

Nhà thầu phải có bản chào phí bảo hiểm gồm các nội dung sau:

Người được bảo hiểm	: Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long : Các nhà thầu thi công xây dựng
Địa chỉ	: Số 205/5 Phạm Hùng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long : Địa chỉ các nhà thầu thi công xây dựng:
Người bảo hiểm	
Địa chỉ	:
Ngành nghề kinh doanh	:
Tên dự án và mô tả dự án	: Dự án: Gia cố xử lý sạt lở bờ biển khu vực huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. : Mô tả dự án: theo hồ sơ thiết kế BVTC đính kèm.
Phạm vi bảo hiểm	I. Thiệt hại vật chất: Bảo hiểm tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ và không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào khác với những nguyên nhân bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm đính kèm và các điều khoản sửa đổi bổ sung (Trường hợp nguyên nhân đã loại trừ trong quy tắc bảo hiểm nếu được mở rộng theo điều khoản bổ sung thì thực hiện theo điều khoản bổ sung của hợp đồng bảo

<p>Giá trị công trình được bảo hiểm Thời gian bảo hiểm</p>	<p>hiểm).</p> <p>II. Trách nhiệm bên thứ 3 Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán cho Bên thứ ba đối với những thiệt hại về tính mạng, thương tật thân thể hay thiệt hại tài sản phát sinh trong thời hạn bảo hiểm liên quan đến việc thi công công trình.</p> <p>..... VNĐ</p>
<p>Điều khoản bảo hiểm Điều khoản bổ sung Số tiền bảo hiểm/hạn mức trách nhiệm</p>	<p>Theo tiến độ thi công xây dựng công trình Đầu tư xây dựng thay thế một số cầu yếu trên các tuyến đường tỉnh, tỉnh Sóc Trăng, tính từ khi khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng và cả thời gian bảo hành công trình theo điều khoản bổ sung MR004 (thời gian bảo hành được tính từ khi bắt đầu có Biên bản bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng cho đơn vị quản lý).</p> <p>: Quy tắc bảo hiểm ban hành kèm theo Quyết định số: ngày tháng năm</p> <p>Liệt kê các điều khoản bổ sung, mức trách nhiệm, nội dung của các điều khoản bổ sung:</p>
<p>Mức khấu trừ</p>	<p>I. Thiệt hại vật chất Tồn thất vật chất:</p> <p>II. Trách nhiệm bên thứ 3 - Mức trách nhiệm về tài sản: VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất, không giới hạn số vụ trong thời gian bảo hiểm; - Mức trách nhiệm về người:..... VNĐ/người/vụ</p>
<p>Tỷ lệ phí bảo hiểm (chưa bao gồm thuế VAT)</p>	<p>I. Thiệt hại vật chất - Rủi ro thiên tai: đồng/vụ - Rủi ro khác: đồng/vụ</p> <p>II. Trách nhiệm bên thứ 3 - Thiệt hại tài sản..... đồng/vụ</p>
<p>Phí bảo hiểm</p>	

Thuế GTGT Cộng phí bảo hiểm Luật áp dụng Giới hạn lãnh thổ	TT	Danh mục dịch vụ	Tỷ lệ phí bảo hiểm (chưa bao gồm thuế VAT)
	1	Bảo hiểm công trình xây dựng	
	Tổng		
	TT	Danh mục dịch vụ	Phí bảo hiểm Thuế GTGT Cộng phí bảo hiểm
	1	Bảo hiểm công trình xây dựng	
	Tổng		
: Hệ thống luật pháp Việt Nam : Việt Nam			

Nhà thầu thực hiện các công việc khác theo phạm vi gói thầu trên đảm bảo chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định pháp luật hiện hành.

Mục 6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.